

TỈNH ỦY HƯNG YÊN

*

Số 18 - CTr/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hưng Yên, ngày 10 tháng 3 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng
tại Lễ kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh, 80 năm thành lập Đảng bộ tỉnh
và 25 năm tái lập tỉnh Hưng Yên**

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Lễ Kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh, 80 năm thành lập Đảng bộ tỉnh và 25 năm tái lập tỉnh Hưng Yên; căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 và tình hình thực tế của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình hành động thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

Cụ thể hóa ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Lễ Kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh, 80 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 25 năm tái lập tỉnh Hưng Yên gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhằm xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiệu quả cao, phát triển nhanh và bền vững đến năm 2025 và xây dựng Hưng Yên giàu đẹp, văn minh, có công nghiệp thuộc nhóm phát triển mạnh của cả nước đến năm 2030.

2- Yêu cầu

- Bám sát quan điểm chỉ đạo, định hướng lớn và nhiệm vụ trọng tâm đã được nêu trong Bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh.

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và tình hình thực tiễn của địa phương; gắn việc thực hiện Chương trình hành động này với triển khai đồng bộ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng (Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 06/8/2021 của Tỉnh ủy) và Chương

trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh (Chương trình số 01-CTr/TU ngày 07/01/2021 của Tỉnh ủy).

- Xác định rõ lộ trình thực hiện; có sự giám sát, kiểm tra thường xuyên; sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời; phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của các tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cấp ủy. Cấp ủy các cấp phải thường xuyên quán triệt quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư và rà soát, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Chương trình hành động này vào chương trình, kế hoạch công tác định kỳ để thực hiện có hiệu quả.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền sâu rộng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư gắn với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh Hưng Yên

- Các cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể tăng cường quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh và chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Lễ Kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh, 80 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 25 năm tái lập tỉnh Hưng Yên, làm cho tinh thần Nghị quyết, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư thấm nhuần trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị và nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc những thuận lợi, khó khăn để xây dựng, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể các cấp lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên quán triệt và cụ thể hóa vào kế hoạch công tác định kỳ (hàng tháng, quý, năm), triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 07/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 06/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Chương trình hành động này và các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thực hiện rà soát, đánh giá các mục tiêu, nhiệm vụ, nghị quyết, chương trình hành động đã đề ra; nghiên cứu cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương với tinh thần quyết tâm cao, quyết liệt hơn, mạnh mẽ hơn và phương châm "Kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần và quyết tâm phải ba phần, có như thế mới có thể hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch" gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước sâu rộng, tinh thần đổi mới sáng

tạo, vượt qua mọi khó khăn, thách thức để sớm đưa nghị quyết đại hội các cấp vào cuộc sống, biến những quyết định của Đại hội thành hiện thực sinh động trong thực tế, đưa Hưng Yên tiếp tục tiến lên mạnh mẽ, đến năm 2030 trở thành tỉnh công nghiệp phát triển, hiện đại, văn minh, giàu đẹp.

- Các cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác quán triệt, học tập, tuyên truyền, triển khai nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp; lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 01-ĐA/TU ngày 25/5/2016 của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quán triệt, triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực, chủ động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng tới cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các cấp, các ngành; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa dạng hóa, dễ tiếp cận với số đông, dựa trên nền tảng công nghệ số; xây dựng các trang tin, bản tin điện tử.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

2- Phát huy hơn nữa các tiềm năng, lợi thế của tỉnh; phát triển có trọng tâm, trọng điểm, cân đối, hài hoà giữa các địa phương, giữa khu vực đô thị và nông thôn; phát triển công nghiệp gắn với thương mại, dịch vụ và đô thị

- Hoàn thành xây dựng Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong quý II/2022 gắn với các quy hoạch đất đai, quy hoạch huyện, thị xã, thành phố, Chương trình phát triển đô thị tỉnh, Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, các phương án quy hoạch chuyên ngành phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của tỉnh đến năm 2030 trở thành tỉnh công nghiệp mạnh.

- Triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng

đến năm 2030; tập trung xây dựng một số trung tâm công nghiệp lớn, công nghiệp công nghệ cao tạo sự phát triển đột phá về năng lực, trình độ sản xuất công nghiệp; đồng thời phát triển hài hòa tiểu thủ công nghiệp, kinh tế làng nghề gắn với bảo vệ môi trường sinh thái. Tập trung phát triển các khu công nghiệp, nhất là các khu công nghiệp quy mô lớn; chuyển trọng tâm thu hút đầu tư từ số lượng sang chất lượng, thân thiện môi trường và nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai; chú trọng thu hút các nhà đầu tư, dự án đầu tư lớn, sử dụng công nghệ hiện đại trong nước và ngoài nước.

- Hoàn thành xây dựng Đề án phát triển thành phố Hưng Yên đạt tiêu chí đô thị loại II; thị xã Mỹ Hào, huyện Văn Lâm, huyện Văn Giang đạt tiêu chí đô thị loại III trước tháng 6/2022.

- Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa với chất lượng cao. Hình thành hệ thống đô thị đa dạng, hoàn chỉnh, hiện đại với hạ tầng đồng bộ, kết nối thông suốt, trong đó có những đô thị sinh thái, thông minh, đô thị công nghiệp, thương mại, dịch vụ, đô thị trung tâm lớn, hiện đại. Ưu tiên phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho người lao động theo Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án Phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân, người lao động trong và ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Phân bố hợp lý và nâng cao chất lượng các khu dân cư, khu nhà ở nông thôn; cải thiện điều kiện và chất lượng nhà ở nông thôn gắn với phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ.

- Thu hút đầu tư mạnh mẽ, đồng bộ hạ tầng và khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ ở đô thị và nông thôn, nhất là hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, dịch vụ công nghệ, tài chính, ngân hàng, viễn thông, logistics, vận tải, du lịch, giải trí, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, đào tạo, thể thao... Triển khai mạnh mẽ các nhiệm vụ, giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Tỉnh ủy về Chương trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Tỉnh ủy về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; trong đó chú trọng kinh tế số, thương mại điện tử và xây dựng thương hiệu, nhãn

hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý. Đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hóa, dịch vụ theo các phương thức tổ chức và giao dịch văn minh, hiện đại.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ quy hoạch, xây dựng, đô thị, nhà ở và thị trường bất động sản.

3- Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và các doanh nghiệp để huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh theo Kết luận số 232-KL/TU ngày 24/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án đẩy mạnh thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Cải thiện môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên để đẩy mạnh thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

- Rà soát, kiên quyết cắt giảm, đơn giản hóa và chuẩn hóa các thủ tục hành chính từ cấp tỉnh đến cấp xã, nhất là về đầu tư, đất đai, xây dựng, thành lập doanh nghiệp; chuẩn hóa các quy trình xử lý thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 để sớm tiến tới cơ bản thực hiện ở cấp độ 4.

- Sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ, công chức các cấp; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ, đạo đức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng văn hóa công sở văn minh; tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và quản lý nhà nước.

- Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thay thế, cho miễn nhiệm, từ chức và xử lý kịp thời, nghiêm túc những cán bộ, công chức yếu kém, uy tín giảm sút, vi phạm, tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý về kinh tế, đầu tư, doanh nghiệp, tài chính, ngân sách,... theo hướng đồng bộ, thống nhất, khắc phục sơ hở, bất cập; tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước đi đôi với bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng và tăng cường kiểm tra, giám sát.

- Thường xuyên tổ chức gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp và người dân để lắng nghe và xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, tâm tư, nguyện vọng, phản ánh, kiến nghị chính đáng; tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ kịp thời hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, nhất là trong tìm kiếm cơ hội đầu tư, tiếp cận thông tin, đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường, tiêu thụ sản phẩm.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư và kết nối doanh nghiệp thông qua tổ chức các diễn đàn, hội nghị, sự kiện,...

- Tập trung xử lý nút thắt trong thu hồi đất, giải phóng mặt bằng phục vụ cho việc triển khai các dự án đầu tư. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 08/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

4- Tập trung ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông đồng bộ, hiện đại và mang tính kết nối cao với các tỉnh trong khu vực và cả nước

- Xây dựng các phương án quy hoạch phát triển hạ tầng giao thông, viễn thông, đô thị, thương mại, dịch vụ, xử lý chất thải, năng lượng, văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, đào tạo,... đồng bộ, hiện đại được tích hợp trong quy hoạch chung tỉnh Hưng Yên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trọng tâm là hệ thống hạ tầng giao thông, đô thị, nông thôn, công nghiệp.

- Tập trung triển khai đồng bộ Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 28/6/2021 của Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX; trọng tâm là phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại với các dự án giao thông trọng điểm để tạo động lực phát triển nhanh, bền vững và mở rộng không gian phát triển, gia tăng kết nối các vùng, địa phương, khai thác tối đa tiềm năng, cơ hội phát triển, nhất là dự án tuyến đường và đường bên nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, tuyến đường Tân Phúc - Vĩng Phan, tuyến đường ven sông Hồng, đường vành đai 3,5, đường vành đai 4, mở rộng đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên,...

- Tập trung huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Đa dạng hóa nguồn lực phát triển, đẩy mạnh hợp tác công - tư, lấy vốn đầu tư công dẫn dắt, lôi kéo mọi nguồn lực xã hội. Lựa chọn hình thức đầu tư, nguồn vốn phù hợp, hiệu quả để đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Chủ động rà soát, điều chỉnh linh hoạt và triển khai quyết liệt, đồng bộ kế hoạch đầu tư công trung hạn, ưu tiên vốn đầu tư công cho các công trình, dự án trọng điểm, quan trọng của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công; khẩn trương hoàn thành các bước chuẩn bị đầu tư, lập thiết kế, dự toán, bố trí vốn, đấu thầu; thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; huy động nhân lực, vật lực để triển khai thi công các dự án.

5- Xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo hướng văn minh, hiện đại, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái và cảnh quan nông thôn với những nét đặc trưng của vùng đồng bằng Bắc Bộ

- Triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Huy động nguồn lực đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững, khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; phát triển các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn, đưa nhanh cơ giới hóa vào sản xuất; đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ sinh học vào sản xuất gắn với bảo quản, chế biến nông sản, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị trên cơ sở phát huy lợi thế của địa phương.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu có trọng tâm, trọng điểm. Tăng cường thu hút đầu tư, nghiên cứu, ban hành các chính sách ưu đãi, tạo chuyển biến mới trong phát triển nông nghiệp hiện đại - nông dân khá giả - nông thôn văn minh.

6- Phát triển văn hoá thực sự là "nền tảng tinh thần", "động lực phát triển"; giữ gìn và phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát huy các giá trị lịch sử văn hoá đặc sắc của quê hương khởi nguồn, cái nôi của phong trào xây dựng *Gia đình văn hoá Việt Nam* theo đúng tinh thần của Hội nghị Văn hoá toàn quốc.

- Khơi dậy lòng tự hào của quê hương Hưng Yên về truyền thống yêu nước, cách mạng anh hùng, truyền thống lịch sử, văn hoá và phát huy tinh thần tự lực, tự cường, giá trị con người Hưng Yên, từ đó khơi dậy khát vọng, ý chí quyết tâm xây dựng và phát triển quê hương Hưng Yên giàu đẹp, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực văn hóa. Triển khai quyết liệt, đồng bộ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 08/12/2021 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án phát triển thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý và phục vụ nhân dân, văn hóa tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường, văn hóa trong lao động sản xuất kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân...

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phòng chống bạo lực gia đình và học đường, bảo vệ môi trường và thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Phấn đấu đạt tỷ lệ gia đình văn hóa trên 92%; cơ quan, đơn vị văn hóa trên 91%; làng, khu phố văn hóa trên 90%.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 31/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 13/9/2021 của Tỉnh ủy Hưng Yên về quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

7- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, các biện pháp giảm nghèo bền vững, bảo đảm công bằng xã hội; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đặc biệt là đối với những người có công, người lao động mất việc làm, không có thu nhập vì dịch bệnh

- Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng các chính sách an sinh xã hội, trợ giúp xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng, chính sách giảm nghèo bền vững của Nhà nước và của tỉnh. Thường xuyên quan tâm thăm hỏi, động viên, tặng quà, chăm lo đời sống của người có công, các đối tượng bảo trợ, người yếu thế; bảo đảm mức sống của người có công cao bằng hoặc hơn mức bình quân chung của dân cư.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và của tỉnh đối với người lao động và các đối tượng bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

- Phấn đấu đến năm 2025 đạt tỷ lệ hộ nghèo dưới 1%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên 95% và bảo hiểm xã hội trên 45%. Thực hiện công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021-2025. Có chính sách hỗ trợ đào tạo, việc làm và tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản

đối với người nghèo, người yếu thế. Khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Phát huy tinh thần tương thân, tương ái; tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội cùng với nguồn lực nhà nước để thực hiện chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

8- Phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học ngoại ngữ và tin học cho học sinh ở các bậc học. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, trường phổ thông công lập gắn với cải thiện chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông có nhiều cấp học, trên cơ sở đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế của từng địa phương. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xã hội để phát triển giáo dục, đào tạo và mạng lưới trường, lớp; nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung đồ dùng, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng phát triển nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng nghề; đào tạo, đào tạo lại nghề, chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động ở khu vực nông thôn, lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và yêu cầu cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển dịch lao động từ lĩnh vực nông nghiệp sang lĩnh vực phi nông nghiệp. Định hướng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo theo nhu cầu của xã hội, theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh; chú trọng giáo dục toàn diện về đạo đức, tri thức, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng sống, ý thức tôn trọng pháp luật, trách nhiệm công dân... Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong mọi hoạt động của đời sống xã hội.

9- Phát triển khoa học, công nghệ

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 16/6/2021 của Tỉnh ủy về chương trình chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030. Nghiên cứu, ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; từng bước xây dựng chính quyền điện tử; đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số toàn diện, tiến tới chính quyền số, xã hội số, kinh tế số; xây dựng các thành phố thông minh; xây dựng hệ thống các cơ sở dữ liệu tích hợp, tập trung, kết nối và chia sẻ rộng rãi phục vụ cho quản lý nhà nước và sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đặc biệt tập trung trong lĩnh vực sản xuất, bảo quản, chế biến các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng của tỉnh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, đạt các tiêu chuẩn VietGap, GlobalGap để hướng tới mục tiêu xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại các địa phương.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Hưng Yên đến năm 2030, Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, trọng tâm là phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh; nâng cao hàm lượng khoa học và công nghệ trong sản phẩm ngành nông nghiệp, tạo ra giá trị gia tăng cao, có lợi thế cạnh tranh để tham gia mạng lưới sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng, bảo hộ nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực; có chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

10- Làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và khám, chữa bệnh cho nhân dân từ cơ sở, đặc biệt là trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang tiếp tục có những diễn biến phức tạp mới

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong hoạt động khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế; đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự

hài lòng của người bệnh; cải cách thủ tục hành chính trong công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Xây dựng hệ thống y tế phát triển theo hướng hiện đại và chuyên sâu, có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật. Đổi mới và nâng cao năng lực khám, chữa bệnh, chất lượng dịch vụ y tế cơ sở gắn với tăng cường năng lực phòng, chống dịch bệnh. Tập trung đầu tư đồng bộ, nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là hệ thống y tế cơ sở và hệ thống y tế dự phòng; thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, không để dịch bệnh lớn xảy ra.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế chuyên nghiệp, nâng cao y đức, bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân, nhất là ở tuyến cơ sở. Tăng cường công tác quản lý hành nghề y, dược tư nhân. Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế. Xây dựng, phát triển mô hình bác sỹ gia đình. Phát triển hệ thống y dược học cổ truyền, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại. Phấn đấu đến năm 2025: tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt tối thiểu 96% với 12 loại vắc xin; trên 92% dân số được quản lý sức khỏe, trong đó 100% người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế và được quản lý sức khỏe; tỷ lệ hài lòng của người dân về dịch vụ y tế đạt trên 90%.

- Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về dân số kế hoạch hóa gia đình, đảm bảo duy trì mức độ tăng dân số tự nhiên dưới 1%/năm; giảm tỷ lệ sinh con thứ ba và giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh; chăm sóc tốt sức khỏe bà mẹ, trẻ em, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em. Tăng cường công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh; xây dựng và phát triển kỹ năng truyền thông về an toàn thực phẩm.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả theo phương châm thích ứng linh hoạt, an toàn và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở bảo đảm thực hiện tốt nguyên tắc “5K”; đẩy mạnh tiêm chủng vắc xin đối với mọi đối tượng; nâng cao ý thức phòng, chống dịch Covid-19 của người dân; bảo đảm đủ năng lực thu dung, điều trị hiệu quả bệnh nhân nặng, ứng dụng công nghệ trong công tác phòng, chống dịch. Huy động mọi người dân và cả hệ thống chính trị tham gia phòng, chống dịch Covid-19, đồng thời huy động mọi nguồn lực xã hội cho công tác phòng, chống dịch và có chính sách hỗ trợ kịp thời các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

11- Tăng cường bảo đảm nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

- Tăng cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân vững chắc. Chú trọng công tác nắm, dự báo, đánh giá tình hình, ngăn chặn và đấu tranh, xử lý có hiệu quả các yếu tố ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh nông thôn ngay từ cơ sở; phát hiện và xử lý kịp thời các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường tiềm lực, bảo đảm hậu cần, kỹ thuật cho các nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu. Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, phòng chống có hiệu quả mọi âm mưu, “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ”. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đủ số lượng và có chất lượng tốt; tổ chức huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ cho các đối tượng, các cơ quan, đơn vị... sát thực tế chiến đấu; quan tâm giải quyết và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa; hoàn thành kế hoạch giao quân hằng năm, bảo đảm chất lượng.

- Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tăng cường công tác bảo đảm an ninh quốc gia. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp bảo đảm trật tự trị an, tạo điều kiện ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại gắn với giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh ở cơ sở, không để khiếu kiện kéo dài, khiếu kiện đông người, vượt cấp, hình thành các điểm nóng; kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước; tăng cường hoạt động kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái với văn bản pháp luật của cơ quan cấp trên.

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, điều tra, kiểm tra, giám sát, nhất là ở các lĩnh vực, địa bàn dễ phát sinh

tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật. Kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ tham nhũng, tiêu cực, vi phạm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng và cán bộ những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp với nguyên tắc không có vùng cấm, không có ngoại lệ, dù bất kể người đó là ai, giữ cương vị gì.

12- Xây dựng Đảng bộ Hưng Yên và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh, trở thành Đảng bộ tiêu biểu của cả nước

- Bảo đảm không ngừng tăng cường, củng cố đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ, hệ thống chính trị và khối đoàn kết toàn dân. Giữ vững các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật nghiêm minh của Đảng. Tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với chính quyền, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; ban hành và tổ chức thực hiện tốt các quy chế, quy định của cấp ủy đảng; nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy đảng.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả thực chất công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" gắn với đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề toàn khóa, chuyên đề năm 2022 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Duy trì và thực hiện tốt việc đăng ký làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt, người đứng đầu; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc ghi Sổ ghi danh; nâng cao chất lượng việc đưa nội dung các chuyên đề vào sinh hoạt định kỳ ở các chi, đảng bộ gắn với tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn việc làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách phù hợp với thực tiễn địa phương, đơn vị. Thực hiện nghiêm các quy định về những điều đảng viên không được làm và quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi xử lý

nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện cơ hội chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị tư tưởng.

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần các Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, trách nhiệm và chất lượng cán bộ, đảng viên. Xây dựng đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, uy tín ngang tầm nhiệm vụ và dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo, dám đột phá phát triển vì lợi ích chung; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính quyền các cấp và của cả hệ thống chính trị, tạo bước phát triển mới của Đảng bộ về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, "thực sự là đạo đức, là văn minh", gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin yêu; đủ uy tín và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Thực hiện tốt Đề án đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ có năng lực, uy tín nổi trội gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp. Thay thế, cho miễn nhiệm, từ nhiệm và xử lý kịp thời những cán bộ không đủ năng lực, đạo đức, uy tín giảm sút, vi phạm.

- Đẩy mạnh đổi mới công tác bố trí, sử dụng cán bộ, gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh và đẩy mạnh thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị; chủ động chuẩn bị nguồn cán bộ chủ chốt các cấp, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ có năng lực. Quan tâm, chú trọng công tác phát triển đảng viên, nhất là phát triển Đảng trong khu vực nông thôn và kinh tế tư nhân.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân, các Ban Đảng, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình hành động với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình, có phân công, xác định trách nhiệm rõ ràng, bảo đảm hiệu quả.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thể chế hóa nội dung Chương trình hành động thành các quy định, cơ chế, chính sách theo

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; ưu tiên bố trí nguồn lực hợp lý cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Chương trình hành động.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, cơ quan, đơn vị tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng Chương trình hành động và kết quả thực hiện tới các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

4- Ban Dân vận Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng, triển khai đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, cán bộ đảng viên về các nội dung Chương trình hành động và tích cực tham gia thực hiện, giám sát, phản biện việc thực hiện Chương trình hành động.

5- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các Ban Đảng tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động.

6- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi triển khai thực hiện Chương trình hành động tại các địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, được phân công phụ trách và theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

7- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban Đảng tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động; định kỳ trước ngày 31/12 hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tình hình thực hiện Chương trình hành động.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng, } (để báo cáo)
- Văn phòng TW Đảng, }
- ĐĐ HĐND tỉnh, BCSD UBND tỉnh,
- Các ban, sở, ngành, MTTQ tỉnh,
- Các TCCTXH, Hội quần chúng tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTTTU,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lãnh đạo VPTU, TK BT,
- CV: KT-XH, TH,
- Lưu VPTU.



Trần Quốc Toàn